

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý hoạt động
bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BGTVT ngày 10 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về trang bị và sử dụng áo phao cứu sinh, dụng cụ nổi cứu sinh cá nhân trên phương tiện vận tải hành khách ngang sông;

Căn cứ Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý cảng, bến thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 80/2014/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về vận tải hành khách, hành lý, bao gửi trên đường thủy nội địa; Thông tư số 59/2015/TT-BGTVT ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 80/2014/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2014;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý hoạt động bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Cai Lậy, thị xã Gò Công, thành phố Mỹ Tho; Chủ

tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *nhđ*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *M*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực TU; HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP; CVP, các PVP;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

18



Phạm Anh Tuấn

QUY ĐỊNH

Về quản lý hoạt động bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy định này quy định về quản lý hoạt động bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.
- Đối với hoạt động bến khách ngang sông phục vụ an ninh, quốc phòng và phòng chống lụt, bão, thiên tai không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý hoạt động, đầu tư xây dựng, khai thác và sử dụng bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Bến khách ngang sông* (gồm *bến nằm trên sông, kênh, rạch*) là bến thủy nội địa, nơi để đón và trả khách, hàng hóa, phương tiện đi cùng hành khách từ bờ bên này sang bờ bên kia.
- Phương tiện thủy chở khách* là: tàu, thuyền, đò (hoặc phà) và các cấu trúc nổi khác trừ dụng cụ nổi cá nhân, có động cơ hoặc không có động cơ được đưa vào vận tải hành khách.
- Người điều khiển phương tiện chở hành khách* là thuyền trưởng, người lái phương tiện.
- Chủ bến* là tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng bến hoặc được chủ đầu tư giao quản lý bến khách ngang sông.
- Tổ chức, cá nhân khai thác bến* là tổ chức, cá nhân sử dụng bến để kinh doanh, khai thác.
- Chủ phương tiện* là tổ chức, cá nhân sở hữu phương tiện.

Chương II
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN
VIỆC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG
BẾN KHÁCH NGANG SÔNG

Điều 4. Đầu tư xây dựng bến khách ngang sông

1. Việc đầu tư xây dựng bến khách ngang sông phải tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, bảo đảm an toàn giao thông và các quy định khác có liên quan.

2. Việc đầu tư xây dựng bến khách ngang sông phải phù hợp với quy hoạch bến thủy nội địa hoặc quy hoạch đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt.

3. Được Sở Giao thông vận tải chấp thuận chủ trương xây dựng bến khách ngang sông theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý cảng, bến thủy nội địa.

Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị chấp thuận xây dựng bến khách ngang sông chưa có trong quy hoạch hoặc không phù hợp so với quy hoạch nhưng rất cần thiết cho phục vụ đời sống dân sinh thì trước khi chấp thuận chủ trương Sở Giao thông vận tải phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Nhà nước khuyến khích mọi tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng mới hoặc đầu tư nâng cấp, cải tạo bến khách ngang sông đang khai thác đảm bảo tốt hơn.

Điều 5. Trách nhiệm của chủ bến khách ngang sông

1. Bến khách ngang sông được hoạt động sau khi Sở Giao thông vận tải cấp Giấy phép hoạt động theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

2. Bố trí nhân lực quản lý, khai thác bến bảo đảm trật tự, an toàn. Xây dựng nội quy hoạt động của bến, bảng niêm yết giá vé; nội quy hoạt động, bảng niêm yết giá vé phải rõ ràng, bố trí ở nơi thuận lợi. Khi hoạt động ban đêm phải có đèn chiếu sáng; phải có nơi chờ cho hành khách.

3. Bố trí thiết bị phòng cháy, chữa cháy ở vị trí thuận lợi khi sử dụng, phải bảo đảm về số lượng và chất lượng sử dụng theo quy định của pháp luật.

4. Tham gia cứu người, hàng hóa, phương tiện khi xảy ra tai nạn; báo cáo và phối hợp với cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết, khắc phục hậu quả tai nạn và ô nhiễm môi trường (nếu có).

5. Trường hợp chấm dứt hoạt động bến, phải thông báo đến Sở Giao thông vận tải để ra quyết định đình chỉ hoạt động.

6. Chỉ cho phương tiện hoạt động tại bến khi phương tiện đã thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Giao thông đường thủy nội địa và các quy định khác có liên quan.

Điều 6. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khai thác bến khách ngang sông

1. Đưa phương tiện vào hoạt động phải đảm bảo điều kiện theo quy định tại Điều 24 Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014).

2. Chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ và phòng chống lụt bão; đảm bảo an toàn trong quá trình khai thác; thực hiện đầy đủ trách nhiệm về tài chính theo quy định; thu phí đúng theo bảng giá đã niêm yết.

3. Thực hiện việc cứu người, hành lý, phương tiện khi xảy ra tai nạn; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, lực lượng Công an, Cảnh vụ đường thủy nội địa, Thanh tra Giao thông vận tải và cơ quan chuyên môn của cấp huyện giải quyết, khắc phục hậu quả tai nạn.

Điều 7. Trách nhiệm của chủ phương tiện vận tải bến khách ngang sông

1. Không xếp hàng hóa hoặc đón trả hành khách xuống phương tiện không bảo đảm an toàn kỹ thuật, không đủ giấy tờ quy định; không xếp hàng hóa quá kích thước, quá trọng tải cho phép hoặc nhận hành khách quá số lượng theo quy định.

2. Trang bị áo phao, dụng cụ nổi cá nhân trên phương tiện phải bảo đảm đầy đủ về số lượng và có chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật theo quy định.

3. Thực hiện trực vớt phương tiện khi bị đắm; chịu trách nhiệm liên quan đến sự cố hoặc tai nạn giao thông xảy ra trong quá trình vận tải hành khách ngang sông đối với trường hợp đưa phương tiện vận tải khách ngang sông không đảm bảo điều kiện an toàn vào khai thác.

Điều 8. Trách nhiệm của người điều khiển phương tiện vận tải bến khách ngang sông

1. Khi thực hiện điều khiển phương tiện phải đảm bảo trong độ tuổi theo quy định tại Điều 29 và Điều 35 Luật Giao thông đường thủy nội địa.

2. Sắp xếp hàng hóa, hướng dẫn hành khách cân bằng trên phương tiện; yêu cầu hành khách trên phương tiện sử dụng áo phao, dụng cụ nổi cá nhân theo đúng quy cách trong suốt hành trình của phương tiện; kiểm tra các điều kiện an toàn khác trước khi cho phương tiện rời bến.

3. Tuân thủ nội quy bến và các quy định về phòng chống lụt bão; chấp hành lệnh điều động của cơ quan có thẩm quyền trong các trường hợp khẩn cấp.

4. Khi phương tiện bị trôi dạt do các nguyên nhân khách quan, phải tiến hành ngay các biện pháp xử lý thích hợp và báo cho lực lượng chức năng, chính quyền địa phương nơi gần nhất.

5. Trong quá trình xếp dỡ hàng hóa hoặc đón trả hành khách phải kiểm tra, chuẩn bị các điều kiện cần thiết bảo đảm an toàn lao động, nếu phát hiện dấu hiệu không an toàn, thuyền trưởng hoặc người lái phương tiện phải đình chỉ ngay để có biện pháp khắc phục.

6. Thuyền trưởng, thuyền viên, người lái phương tiện và hành khách có trách nhiệm bảo vệ môi trường. Không được bơm xả nước bẩn, đổ rác thải, các hợp chất có dầu, các loại chất độc khác xuống sông, kênh, rạch.

7. Tham gia cứu người, hàng hóa, phương tiện khi xảy ra tai nạn trong khu vực phương tiện đang hoạt động.

Điều 9. Trách nhiệm của hành khách khi tham gia giao thông tại bến khách ngang sông

1. Mặc áo phao hoặc cầm (đeo) dụng cụ nổi cá nhân theo đúng quy cách trên phương tiện vận tải hành khách ngang sông trong suốt hành trình của phương tiện.

2. Chấp hành sự hướng dẫn, sắp xếp của thuyền viên và người điều khiển phương tiện.

3. Giữ gìn vệ sinh môi trường, không xả rác và các chất bẩn khác ở khu vực bến khách ngang sông, trên phương tiện, trên sông, kênh, rạch.

4. Giúp đỡ và nhường chỗ cho người già, trẻ em, người tàn tật, phụ nữ có thai hoặc có con nhỏ.

5. Không được mang theo hàng hóa pháp luật cấm lưu thông, cấm vận tải chung với hành khách.

Điều 10. Xử lý tai nạn trong vùng nước bến khách ngang sông

1. Việc cứu người và phương tiện thủy bị tai nạn xảy ra trong vùng nước bến khách ngang sông là nghĩa vụ bắt buộc đối với người lái phương tiện và các tổ chức, cá nhân đang hoạt động tại bến.

2. Khi phát hiện tai nạn hoặc nguy cơ xảy ra tai nạn, người lái phương tiện bị nạn phải lập tức phát tín hiệu cấp cứu theo quy định và tiến hành ngay các biện pháp cứu người, tài sản, đồng thời báo cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn gần nhất để có biện pháp xử lý kịp thời.

3. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền có quyền huy động mọi lực lượng; trang, thiết bị của bến và các phương tiện hiện có trong khu vực để cứu người, tài sản, phương tiện bị nạn.

4. Trường hợp phương tiện bị đắm, sau khi cứu người, tài sản, người lái phương tiện bị đắm phải đặt báo hiệu theo quy định và báo ngay cho chủ phương tiện để tiến hành trục vớt, đồng thời báo ngay cho cơ quan có thẩm

quyền quản lý luồng để thực hiện lắp đặt báo hiệu và có thông báo chương ngại vật trên luồng trong trường hợp chưa thể trực vớt liền phương tiện bị chìm đắm. Chủ phương tiện phải tổ chức trực vớt theo thời hạn quy định và chỉ được tiến hành khi đã thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông theo quy định.

5. Trường hợp phương tiện gặp sự cố, tai nạn mà không có khả năng khắc phục phải thông báo ngay đến lực lượng chức năng; chủ phương tiện; chính quyền địa phương nơi gần nhất.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BẾN KHÁCH NGANG SÔNG

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Là cơ quan thường trực, tổ chức giám sát việc thực hiện Quy định này. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa và Quy định này.

2. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải các tỉnh có liên quan trong việc quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách ngang sông trên sông, kênh, rạch có liên quan đến các tỉnh theo quy định.

3. Hướng dẫn, theo dõi và kiểm tra đơn vị chức năng được giao quản lý hoạt động vận tải của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) trong việc thực hiện Quy định này và các quy định về bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong hoạt động bến khách ngang sông.

4. Chỉ đạo lực lượng Thanh tra Giao thông vận tải và Cảnh vụ Đường thủy nội địa trực thuộc phối hợp với các lực lượng chức năng và chính quyền địa phương tăng cường kiểm tra các điều kiện đảm bảo an toàn của bến, phương tiện; xử lý các hành vi vi phạm quy định này và các quy định của pháp luật liên quan về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh.

5. Tổ chức tập huấn, cấp giấy chứng nhận bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường thủy nội địa theo quy định.

Điều 12. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chủ trì phối hợp với Sở Giao thông vận tải, các sở, ngành liên quan và chính quyền địa phương các cấp thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ đạo Phòng Cảnh sát giao thông, Công an các huyện, thành phố và thị xã tuần tra, kiểm soát, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, đặc biệt các vi phạm là nguyên nhân trực tiếp dẫn gây ra tai nạn giao thông đường thủy của bến khách, của phương tiện và người lái phương tiện theo quy định pháp luật.

3. Chỉ đạo Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các biện pháp an toàn về phòng cháy, chữa cháy tại các bến khách ngang sông và các phương tiện vận tải hành khách theo quy định và xử lý nghiêm các vi phạm về phòng chống cháy, nổ.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh bến khách ngang sông xây dựng giá dịch vụ sử dụng đò, phà hoặc phí và lệ phí (nếu có) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Thẩm định phương án giá dịch vụ của các tổ chức, cá nhân trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 14. Trách nhiệm của các sở, ngành liên quan

Các sở, ngành liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý hoạt động bến khách ngang sông theo đúng quy định pháp luật.

Điều 15. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức và chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn phụ trách.

2. Tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về giao thông đường thủy nội địa; chỉ đạo kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa; xây dựng phương án cứu hộ, cứu nạn khi xảy ra tai nạn giao thông đường thủy nội địa tại địa phương.

3. Phối hợp, thông báo đến Sở Giao thông vận tải để ra quyết định đình chỉ hoạt động của bến khách ngang sông tại địa phương trong các trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 14 Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; hoặc tạm ngưng hoạt động của bến khách ngang sông tại địa phương khi thời tiết có xảy ra dông bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ nước dâng cao không bảo đảm an toàn vận tải hành khách.

4. Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo cấp chứng chỉ học tập pháp luật về giao thông đường thủy nội địa, chứng chỉ chuyên môn, bằng lái cho người lái, người điều khiển phương tiện; đăng ký, đăng kiểm phương tiện ở địa phương theo quy định pháp luật.

Điều 16. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức tuyên truyền đến các tổ chức, cá nhân và nhân dân trên địa bàn chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về giao thông đường thủy nội địa; quản lý hoạt động bến khách ngang sông theo Quy định này.

2. Tổ chức quản lý bến khách ngang sông và phương tiện hoạt động vận tải khách ngang sông trên địa bàn phụ trách theo quy định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa và Quy định này.

3. Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh, huyện kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường an toàn giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn quản lý.

4. Tổ chức việc cứu người, phương tiện, hàng hóa và khắc phục hậu quả khi xảy ra tai nạn tại bến khách ngang sông thuộc địa bàn quản lý.

5. Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã là chủ bến khách ngang sông, ngoài việc thực hiện theo các quy định tại Điều này thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải có trách nhiệm tổ chức kiểm tra hoạt động của bến khách ngang sông, giá cước, phí vận tải áp dụng tại bến.


6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm nếu để xảy ra mất an toàn giao thông đối với hoạt động của bến khách ngang sông thuộc địa bàn quản lý.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 17. Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

Những nội dung không nêu trong Quy định này được thực hiện theo các quy định hiện hành khác của pháp luật. Trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ngành, địa phương kịp thời báo cáo về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /*nk*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN /*nk*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Phạm Anh Tuấn